

Số: 98/2024/QĐST-HNGĐ

Phan Thiết, ngày 23 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 126/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu phố A, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Bà Phan Thị Thúy H và Ông Trần Văn S đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Phú Thủy, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận ngày 24/9/2018 theo Trích lục kết hôn số 254/TLKH-BS ngày 25/3/2024. Nay Bà H, Ông S xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Thúy H và Ông Trần Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thúy H và Ông Trần Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị Thúy H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí

HNGĐ sơ thẩm. Ngày 03/4/2024 Bà H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001521 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết nay chuyển 150.000 đồng thành án phí, hoàn lại cho Bà H 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS Tp PT;
- Cơ quan đã thực hiện việc ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn Hoàng